

NGHIÊN CỨU NÂNG CAO HIỆU QUẢ NGUỒN VỐN TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

● PHẠM THỊ PHƯƠNG THẢO¹ - NGUYỄN THỊ CHI¹

¹Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp

TÓM TẮT:

Bài báo này phân tích các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội tại Việt Nam. Các giải pháp bao gồm cải thiện quy trình cấp phát tín dụng, tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực cho các tổ chức tín dụng và tăng cường giám sát sử dụng vốn, từ đó, giúp phát huy tối đa vai trò của tín dụng chính sách xã hội trong giảm nghèo và phát triển bền vững.

Từ khóa: tín dụng chính sách xã hội, hiệu quả, giải pháp, giảm nghèo, phát triển bền vững

1. Đặt vấn đề

Tín dụng chính sách xã hội là một trong những công cụ quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và giảm nghèo tại Việt Nam. Qua nhiều năm triển khai, nguồn vốn tín dụng này đã góp phần không nhỏ vào việc cải thiện đời sống của nhiều hộ gia đình nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng yếu thế khác trong xã hội. Tuy nhiên, mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định, hiệu quả của nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội vẫn còn hạn chế do nhiều yếu tố tác động như thủ tục vay vốn phức tạp, khả năng quản lý và giám sát chưa chặt chẽ, sự thiếu hiểu biết của người vay về các chính sách. Chính vì vậy, việc tìm kiếm và áp dụng các giải pháp hiệu quả để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn tín dụng này rất cần thiết. Các giải pháp cần tập trung vào việc cải thiện công tác triển khai, đào tạo nâng cao năng lực cho các tổ chức tín dụng, cũng như sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước và cộng đồng để đảm bảo

nguồn vốn được sử dụng đúng mục đích và đạt hiệu quả cao nhất.

2. Hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội tại Việt Nam

Tín dụng chính sách xã hội tại Việt Nam đã trở thành công cụ quan trọng giúp các đối tượng khó khăn, hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và các nhóm yếu thế có cơ hội tiếp cận nguồn vốn phục vụ phát triển kinh tế, cải thiện đời sống. Theo Báo cáo từ Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH), trong năm 2023, tổng dư nợ cho vay chính sách xã hội đạt hơn 300 nghìn tỷ đồng, với hơn 8 triệu lượt hộ vay. Số vốn này đã được sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau, từ phát triển sản xuất nông nghiệp, cải thiện nhà ở, đến giáo dục và y tế cho các hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, và các đối tượng chính sách xã hội khác. Tuy nhiên, hiệu quả của nguồn vốn này vẫn còn gặp một số thách thức, đòi hỏi cần có các biện pháp điều chỉnh và nâng cao.

Theo Khảo sát "Đánh giá tác động của tín dụng

chính sách xã hội đối với hộ nghèo tại Việt Nam" do Viện Nghiên cứu Chính sách và Phát triển (VIDS) thực hiện trong năm 2024, kết quả cho thấy tín dụng chính sách xã hội đã giúp 60% hộ nghèo trong nghiên cứu nâng cao thu nhập và cải thiện chất lượng sống. Tuy nhiên, có 15% hộ gia đình vẫn gặp khó khăn mặc dù được vay vốn đúng mục đích, dẫn đến việc không đạt được kết quả mong muốn. Đặc biệt, tình trạng sử dụng vốn sai mục đích vẫn còn tồn tại, một vấn đề đáng lưu ý khi phân tích hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách.

Một trong những nguyên nhân chính dẫn đến hạn chế này do thiếu thông tin và kiến thức của người dân về các chính sách tín dụng, cũng như cách sử dụng vốn một cách hiệu quả. Theo Báo cáo "Chính sách tín dụng xã hội tại Việt Nam: Thành công và thách thức" của Viện Nghiên cứu Chính sách (IPS) năm 2023, có khoảng 40% người vay vốn không hiểu rõ về các yêu cầu và quy định trong việc sử dụng vốn vay. Điều này cho thấy công tác tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ người vay trong việc lập kế hoạch sử dụng vốn còn thiếu và chưa đồng bộ.

Ngoài ra, việc giám sát sử dụng vốn vay cũng là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội. Theo nghiên cứu "Đánh giá hiệu quả tín dụng chính sách đối với hộ nghèo" của Viện Khoa học Xã hội Việt Nam (2023), chỉ có 70% số hộ vay thực hiện đúng mục đích sử dụng vốn vay, trong khi số còn lại sử dụng vốn không đúng mục đích hoặc không hiệu quả. Điều này cho thấy, việc giám sát, kiểm tra và đánh giá hiệu quả sử dụng vốn chưa được thực hiện chặt chẽ, đặc biệt là ở các khu vực khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

Để có cái nhìn rõ hơn về tác động của tín dụng chính sách đối với đời sống người dân, nghiên cứu "Tác động của tín dụng chính sách đối với giảm nghèo tại Việt Nam" do Viện Kinh tế Việt Nam thực hiện vào năm 2023 cho thấy, khoảng 80% hộ vay vốn để đầu tư vào sản xuất, kinh doanh, trong đó 50% số hộ đã có sự thay đổi đáng kể trong việc cải thiện điều kiện sống. Cụ thể, nhiều hộ gia đình đã thoát nghèo nhờ vào việc vay vốn để mở rộng

sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi, từ đó tăng thu nhập và cải thiện chất lượng cuộc sống. Tuy nhiên, nhóm đối tượng này cũng gặp phải khó khăn trong việc tiếp cận các sản phẩm tín dụng có lãi suất thấp và các dịch vụ hỗ trợ tài chính.

Báo cáo của NHCSXH năm 2024 cũng chỉ ra rằng, trong số 300 nghìn tỷ đồng dư nợ tín dụng chính sách xã hội, khoảng 40% được sử dụng cho mục đích phát triển nông nghiệp, 20% cho giáo dục và đào tạo nghề, 15% cho các dự án cải thiện nhà ở, còn lại được phân bổ cho các mục đích khác như y tế, hỗ trợ hộ gia đình sản xuất - kinh doanh. Dù vậy, tỷ lệ thất thoát vốn vẫn chiếm một phần nhỏ, đặc biệt ở những dự án không được theo dõi sát sao trong suốt quá trình sử dụng vốn vay. Qua đó cho thấy sự cần thiết phải tăng cường công tác quản lý, giám sát và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách.

Theo Khảo sát "Nhận thức và tác động của tín dụng chính sách đối với người vay" do Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Chính sách (CRD) thực hiện vào đầu năm 2024, có tới 65% người vay cho biết họ chưa nhận được sự hỗ trợ đầy đủ từ các tổ chức tín dụng trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất - kinh doanh sau khi vay vốn. Một phần lớn hộ gia đình không có đủ khả năng quản lý tài chính để sử dụng vốn vay hiệu quả, dẫn đến việc không đạt được mục tiêu vay vốn ban đầu.

Các kết quả trên cho thấy, dù nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội có tác động tích cực đến việc giảm nghèo và phát triển kinh tế, nhưng hiệu quả sử dụng vốn còn phụ thuộc nhiều vào việc quản lý, giám sát và hỗ trợ người vay.

Nhìn chung, nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội đã góp phần quan trọng trong việc cải thiện đời sống của hàng triệu hộ gia đình nghèo, nhưng để đạt được hiệu quả tối đa, cần có sự điều chỉnh trong triển khai chính sách và quản lý nguồn vốn, đặc biệt trong việc nâng cao năng lực cho người vay và tổ chức tín dụng.

3. Giải pháp nâng cao hiệu quả của nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội

Để nâng cao hiệu quả của nguồn vốn tín dụng

chính sách xã hội tại Việt Nam, cần triển khai một loạt các giải pháp đồng bộ nhằm giải quyết những vấn đề thực tế đang gặp phải trong quá trình cấp phát và sử dụng vốn vay. Các giải pháp này sẽ tập trung vào cải thiện quy trình cấp phát tín dụng, nâng cao năng lực tổ chức tín dụng, tăng cường giám sát và kiểm tra việc sử dụng vốn vay, cũng như phát triển công tác tuyên truyền và hỗ trợ đối tượng vay vốn.

Cải thiện quy trình cấp phát tín dụng

Một trong những vấn đề lớn nhất hiện nay trong việc nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội là quy trình cấp phát tín dụng còn phức tạp và chưa thực sự thuận tiện cho người dân, đặc biệt ở các khu vực khó khăn, vùng sâu, vùng xa. Quy trình xét duyệt và giải ngân vốn vay còn thiếu minh bạch và tốn thời gian, khiến cho việc tiếp cận nguồn vốn vay trở nên khó khăn hơn đối với các đối tượng chính sách. Để cải thiện tình trạng này, cần phải đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến vay vốn, rút ngắn thời gian xét duyệt, cũng như cải thiện tính minh bạch trong quá trình giải ngân vốn. Đồng thời, các ngân hàng có thể áp dụng công nghệ thông tin vào quy trình cấp phát tín dụng, đặc biệt là qua các nền tảng trực tuyến hoặc điện thoại di động, giúp người dân tiết kiệm thời gian và chi phí trong việc thực hiện các thủ tục vay vốn. Việc này sẽ không chỉ tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người dân mà còn giúp giảm thiểu các sai sót trong quá trình giải ngân, từ đó nâng cao hiệu quả của nguồn vốn tín dụng chính sách.

Tăng cường giám sát và kiểm tra việc sử dụng vốn vay

Các cơ quan chức năng có thể phối hợp với các tổ chức cộng đồng, đoàn thể và các hội đoàn thể để giám sát quá trình sử dụng vốn vay tại địa phương, nhằm đảm bảo vốn vay được sử dụng đúng mục đích và mang lại hiệu quả như mong muốn. Việc giám sát chặt chẽ định kỳ sẽ giúp ngăn ngừa tình trạng lãng phí vốn và tạo ra một môi trường sử dụng vốn vay minh bạch, hiệu quả hơn.

Phát triển công tác tuyên truyền và hỗ trợ đối tượng vay vốn

Các cơ quan chức năng có thể phối hợp với các tổ chức cộng đồng, đoàn thể, để tổ chức các buổi tuyên truyền tại các xã, thôn, giúp người dân hiểu rõ về quyền lợi và nghĩa vụ khi vay vốn, cũng như các quy trình, thủ tục cần thiết. Bên cạnh đó, các tổ chức tín dụng cũng nên phối hợp với các hội đoàn thể để hỗ trợ người vay lập kế hoạch sử dụng vốn hợp lý và hiệu quả. Việc này sẽ giúp người dân có thể sử dụng vốn vay đúng mục đích, từ đó tăng cường hiệu quả của nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội.

Xây dựng hệ thống hỗ trợ sau vay

Ngoài công tác tuyên truyền và giám sát, một giải pháp quan trọng khác là xây dựng một hệ thống hỗ trợ sau vay, giúp người vay có thể duy trì và phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh sau khi vay vốn. Các tổ chức tín dụng có thể hợp tác với các chuyên gia, các tổ chức phi chính phủ, hoặc các đơn vị đào tạo nghề để cung cấp các dịch vụ hỗ trợ về kỹ thuật, tư vấn về sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và các giải pháp tài chính cho người vay. Bằng cách này, người vay không chỉ được tiếp cận nguồn vốn mà còn được trang bị thêm kiến thức, kỹ năng cần thiết để sử dụng vốn vay một cách hiệu quả nhất. Hệ thống hỗ trợ sau vay sẽ giúp người dân nâng cao khả năng quản lý tài chính cá nhân, lập kế hoạch sản xuất, kinh doanh, từ đó đạt được mục tiêu phát triển bền vững.

4. Kết luận

Tín dụng chính sách xã hội có vai trò quan trọng trong việc giảm nghèo và nâng cao chất lượng sống của các hộ gia đình nghèo và khó khăn tại Việt Nam. Tuy nhiên, để đạt được hiệu quả tối đa, cần triển khai một loạt các giải pháp toàn diện, từ việc cải thiện quy trình cấp phát tín dụng, nâng cao năng lực của các tổ chức tín dụng, tăng cường giám sát việc sử dụng vốn vay, đến việc phát triển công tác tuyên truyền và hỗ trợ đối tượng vay vốn. Khi các giải pháp này được triển khai đồng bộ và hiệu quả, tín dụng chính sách xã hội sẽ phát huy tối đa vai trò trong việc hỗ trợ phát triển kinh tế, giảm nghèo và thúc đẩy phát triển bền vững tại Việt Nam ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Viện Nghiên cứu Chính sách và Phát triển (VIDS) (2024), Khảo sát "Đánh giá tác động của tín dụng chính sách xã hội đối với hộ nghèo tại Việt Nam".

Viện Nghiên cứu Chính sách (IPS) (2023), Báo cáo "Chính sách tín dụng xã hội tại Việt Nam: Thành công và thách thức".

Viện Khoa học Xã hội Việt Nam (2023), nghiên cứu "Đánh giá hiệu quả tín dụng chính sách đối với hộ nghèo".

Viện Kinh tế Việt Nam thực hiện (2023), nghiên cứu "Tác động của tín dụng chính sách đối với giảm nghèo tại Việt Nam".

Ngân hàng Chính sách xã hội (2024), Báo cáo thường niên.

Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Chính sách (CRD) (2024), Khảo sát "Nhận thức và tác động của tín dụng chính sách đối với người vay".

Ngày nhận bài: 26/1/2025

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 11/2/2025

Ngày chấp nhận đăng bài: 28/2/2025

IMPROVING THE EFFICIENCY OF SOCIAL POLICY CREDIT

● PHAM THI PHUONG THAO¹

● NGUYEN THI CHI¹

¹University of Economics - Technology for Industries

ABSTRACT:

This study examines key solutions to enhance the effectiveness of social policy credit in Vietnam. It focuses on improving the credit allocation process, strengthening the training and capacity of credit institutions, and reinforcing mechanisms for monitoring capital utilization. By addressing these areas, the study aims to optimize the role of social policy credit in supporting poverty reduction efforts and promoting sustainable socio-economic development.

Keywords: social policy credit, efficiency, solution, poverty reduction, sustainable development.